

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: **1988** /UBND-TH

Về việc đẩy mạnh tiến độ thực hiện
và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư
công những tháng cuối năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày **29** tháng 10 năm 2024

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các chủ đầu tư.

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị bàn các giải pháp thúc đẩy giải ngân và trong quá trình triển khai, các Tổ công tác của UBND tỉnh cũng đã tổ chức họp, đi kiểm tra để tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các dự án và lần đầu tiên, giải ngân vốn đầu tư công 8 tháng và 9 tháng đầu năm đã cao hơn mức bình quân chung của cả nước. Tuy nhiên, tính đến thời điểm 30/9/2024, vẫn còn một số dự án của tỉnh tỷ lệ giải ngân dưới 30% đã được Bộ Tài chính công khai tại văn bản số 10657/BTC-ĐT ngày 04/10/2024, trong đó nhiều dự án số vốn nhỏ nhưng tỷ lệ giải ngân thấp, điều này đã ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của toàn tỉnh và ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

Thực hiện Công điện số 104/CĐ-TTg ngày 08/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2024, để phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân trên 95% kế hoạch đầu tư công năm 2024 được giao, UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Các chủ đầu tư

1.1. Đối với dự án nguồn Ngân sách trung ương có tỷ lệ giải ngân dưới 30% đến 30/9/2024

Yêu cầu các chủ đầu tư chấn chỉnh ngay công tác chỉ đạo thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của đơn vị (*chi tiết có Phụ lục kèm theo*), trong đó:

- Khẩn trương tiến hành công tác nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn, chậm nhất đến hết ngày 31/10/2024 thực hiện thanh toán đạt 50% kế hoạch vốn được giao.

- Ưu tiên giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 được kéo dài sang năm 2024 trước, sau đó mới giải ngân kế hoạch vốn năm 2024.

1.2 Đối với tất cả các dự án sử dụng vốn đầu tư công năm 2024

- Các chủ đầu tư phải xác định công tác giải ngân đầu tiên và trực tiếp thuộc

trách nhiệm của chủ đầu tư, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Tranh thủ thời tiết thuận lợi để đốc thúc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, đặc biệt là đối với các dự án dự kiến hoàn thành năm 2024 có số vốn bố trí tương đối lớn¹.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm theo dõi sát dự án để kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc phát sinh, đặc biệt là vướng mắc liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng; đây là vướng mắc liên quan đến công tác chỉ đạo điều hành trực tiếp tại các huyện, thị xã, thành phố có công trình, dự án thi công, vì vậy yêu cầu các địa phương nghiêm túc phối hợp thực hiện; nếu vượt thẩm quyền xử lý, khẩn trương báo cáo UBND tỉnh và các Tổ công tác UBND tỉnh đề tháo gỡ kịp thời. Phấn đấu đến 31/10/2024, tỷ lệ giải ngân đạt 70% kế hoạch vốn được giao. Ưu tiên giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 được kéo dài sang năm 2024 trước, sau đó mới giải ngân kế hoạch vốn năm 2024.

- Trong trường hợp dự kiến không thể giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, các chủ đầu tư có văn bản báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 31/10/2024 để xem xét điều chuyển trong nội bộ các dự án của cùng chủ đầu tư hoặc sang các dự án khác có tiến độ thực hiện và giải ngân tốt.

- Riêng đối với các dự án khởi công mới năm 2024²: khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư và các thủ tục có liên quan khác để triển khai thi công dự án, hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp để thanh toán vốn tạm ứng, nâng cao tỷ lệ giải ngân.

2. Các Sở, ngành liên quan

2.1 Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu các Tổ Công tác của UBND tỉnh tổ chức họp, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án, đẩy nhanh tiến độ giải ngân.

- Rà soát, chủ động tham mưu UBND tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 từ những dự án giải ngân thấp hoặc không giải ngân được sang các dự án có khả năng giải ngân tốt.

2.2 Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh nhập dự toán Tabmis vốn đầu tư công năm 2024; tổng hợp số liệu giải ngân vốn đầu tư công hàng tháng của tỉnh, đảm bảo chính xác, gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định.

¹ 08 dự án đường giao thông do 8 huyện, thị xã, thành phố làm chủ đầu tư sử dụng nguồn vốn NSTW năm 2024.

² gồm 8 dự án chuyển đổi số của các Sở, ngành, đơn vị (Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Du lịch, Bệnh viện Đa khoa TP Đồng Hới và Sở Y tế) thuộc dự án Chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025, các dự án khởi công mới do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh, Bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới, UBND thị xã Ba Đồn làm chủ đầu tư.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn việc thực hiện quyết toán vốn dự án, hướng dẫn các chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành.

2.3. Sở Xây dựng

Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, công bố giá các loại vật liệu xây dựng phổ biến trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; kiểm tra, rà soát, quản lý chặt chẽ giá vật liệu xây dựng.

2.4. Kho bạc Nhà nước tỉnh:

- Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến thanh toán nguồn vốn đầu tư công cho các dự án. Thực hiện thanh toán ngay khi nhận hồ sơ dự án để nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công.

- Trước ngày 03 hằng tháng (hoặc khi có chỉ đạo đột xuất của UBND tỉnh, các Bộ ngành TW) gửi kết quả giải ngân kế hoạch vốn cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các bộ, ngành Trung ương theo quy định (*báo cáo hàng tháng bao gồm cả số liệu giải ngân chi tiết các dự án để làm cơ sở rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn*).

2.5 Các Sở, ngành, địa phương

- Tiếp tục cải cách, rút ngắn thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị trong việc hoàn thiện các thủ tục để triển khai dự án (*thẩm định, phê duyệt dự án, thẩm định báo cáo ĐTM, chuyển đổi mục đích sử dụng đất/sử dụng rừng, đăng ký kế hoạch sử dụng đất, lập phê duyệt thiết kế BVTC, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đền bù, GPMB...*). Các sở, ngành, đơn vị liên quan đến các thủ tục hành chính tiếp tục rút ngắn 30% thời gian thực hiện các thủ tục theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại. Chậm ở khâu nào, thủ tục nào, người đứng đầu sở, ngành, đơn vị, địa phương đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương, nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận:

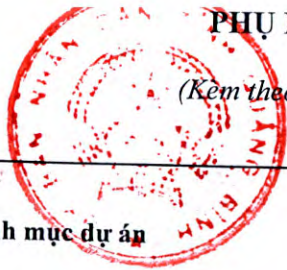
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT, Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

 **CHỦ TỊCH**

Trần Thắng

PHỤ LỤC: CÁC DỰ ÁN CÓ TỶ LỆ GIẢI NGÂN ĐẾN 30/9/2024 ĐẠT DƯỚI 30%

(Kèm theo Công văn số 1988/UBND-TH ngày 19 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Bình)



Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Tổng số KH vốn 2024 được giao	Trong đó		Giải ngân đến 30/9/2024	Trong đó		Tỷ lệ (%)	Chủ đầu tư
			Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
TỔNG SỐ		708.139	543.818	164.321	80.509	56.512	23.997	11.4	
A	Nguồn ngân sách tỉnh	420.503	339.056	81.447	40.141	31.711	8.430	9.5	
1	Tuyến đường nối đường Hai Bà Trưng đến trường Mầm non số 1 thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa	7.856	4.500	3.356				0	UBND huyện Minh Hóa
2	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025	4.520	4.520					0	Văn phòng Tỉnh ủy
3	Xử lý ô nhiễm môi trường các điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại một số xã trên địa bàn huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	2.700	2.700					0	Sở Tài nguyên và Môi trường
4	Cải tạo, nâng cấp các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Quảng Trạch	1.090	1.090					0	Trung tâm Y tế huyện Quảng Trạch
5	Nâng cấp, sửa chữa một số hạng mục Trung tâm giáo dục dạy nghề và hỗ trợ Nông dân - Phụ nữ Quảng Bình	1.023	90	933				0	Hội nông dân tỉnh
6	Sửa chữa, mở rộng trụ sở Đảng ủy Khối Doanh nghiệp	924		924				0	Đảng ủy Khối Doanh nghiệp
7	Nâng cấp, triển khai, nhân rộng phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Bình	771	65	706				0	Sở Nội vụ
8	Cải tạo trụ sở làm việc và khuôn viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Bình	674	40	634				0	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh
9	Kè chống sạt lở đồi núi Thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa (giai đoạn 1)	500	500					0	UBND huyện Minh Hóa

TT	Danh mục dự án	Tổng số KH vốn 2024 được giao	Trong đó		Giải ngân đến 30/9/2024	Trong đó		Tỷ lệ (%)	Chủ đầu tư
			Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
10	Nhà nội trú giáo viên 2 tầng 20 phòng và hạ tầng kỹ thuật Trường THCS&THPT Bắc Sơn	465	230	235				0	Trường THCS&THPT Bắc Sơn
11	Xây dựng hệ thống hạ tầng cơ sở dữ liệu quản lý không gian (SDI) quản lý quy hoạch xây dựng	215	215					0	Sở Xây dựng
12	Xây dựng phòng học bộ môn Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp (Giai đoạn 2)	120	120					0	Trường THPT chuyên Võ Nguyên Giáp
13	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Ban dân tộc và nâng cấp hệ thống dữ liệu công tác dân tộc	60		60				0	Ban Dân tộc
14	Tuyến đường dạo, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống nước thải vòng ngoài Hồ Thành Đồng Hới	12.165	12.165		49	49		0.4	Sở Văn hoá và Thể thao
15	Tôn tạo, nâng cấp Khu Di tích lịch sử Thanh niên xung phong Xuân Sơn	4.450	4.450		65	65		1.5	Tinh đoàn
16	Cải tạo nâng cấp Trung tâm và các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Đồng Hới	2.043	860	1.183	30	30		1.5	Trung tâm Y tế thành phố Đồng Hới
17	Đầu tư xây dựng đường nối từ trục N2 đi các xã phía Bắc và kết nối với trục B2 trước nhà máy may, huyện Quảng Trạch	14.878		14.878	236		236	1.6	UBND huyện Quảng Trạch
18	Xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh (cơ sở 2)	37.867	2.000	35.867	709	3	706	1.9	Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Ninh
19	Hạ tầng KCN Bắc Đồng Hới (mở rộng)	11.214	8.500	2.714	429		429	3.8	BQL Khu Kinh tế
20	Nâng cấp, mở rộng công trình nước sạch nông thôn	8.818	8.500	318	368	50	318	4.2	Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn
21	Dự án Đầu tư xây dựng 22 trụ sở công an xã thuộc Công an tỉnh Quảng Bình (giai đoạn 1)	6.958	6.200	758	379	379		5.4	Công an tỉnh

TT	Danh mục dự án	Tổng số KH vốn 2024 được giao	Trong đó		Giải ngân đến 30/9/2024	Trong đó		Tỷ lệ (%)	Chủ đầu tư
			Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		
1		3	4	5	6	7	8	9	10
22	Xây dựng cầu Đức Nghĩa (Km3+430/ĐT.570B), thành phố Đồng Hới	7.840	7.840		723	723		9.2	Sở Giao thông Vận tải
23	Xây dựng Cầu và đường hai đầu cầu Trường Sơn thuộc tuyến đường Trường Xuân - Trường Sơn	9.100	9.100		859	859		9.4	UBND huyện Quảng Ninh
24	Cải tạo, nâng cấp các hạng mục trong khuôn viên Khu lăng mộ Lễ Thành Hầu Thượng Đăng Thần Nguyễn Hữu Cảnh	3.959	2.909	1.050	425		425	10.7	Sở Văn hoá và Thể thao
25	Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3), thành phố Đồng Hới	238.000	238.000		27.832	27.832		11.7	Sở Giao thông Vận tải
26	Hoàn thiện hạ tầng Cụm công nghiệp Thuận Đức, thành phố Đồng Hới	10.923	7.750	3.173	1.344		1.344	12.3	Sở Công thương
27	Đầu tư xây dựng tuyến đường từ trung tâm huyện đi các xã phía Đông Bắc huyện Quảng Trạch	5.691	2.200	3.491	738	620	118	13.0	UBND huyện Quảng Trạch
28	Nâng cấp, phát triển mạng diện rộng của tỉnh; xây dựng hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng và phòng chống mã độc tập trung	190	190		26	26		13.7	Sở Thông tin và Truyền thông
29	Dự án Đầu tư xây dựng các trục đường giao thông KCN Tây Bắc Quán Hâu	4.306	1.250	3.056	603	89	514	14.0	BQL Khu Kinh tế
30	Xây dựng đường cứu hộ, cứu nạn các xã phía nam huyện Lệ Thủy	2.800	2.800		415	415		14.8	UBND huyện Lệ Thủy
31	Xây dựng khu tạm lánh, nhà ăn cho đối tượng người lang thang cơ nhỡ	440	440		71	71		16.1	Trung tâm Công tác xã hội
32	Đường giao liên trong khu căn cứ hậu phương tỉnh Quảng Bình	7.821	3.400	4.421	2.041		2.041	26.1	BCH Quân sự tỉnh

TT	Danh mục dự án	Tổng số KH vốn 2024 được giao	Trong đó		Giải ngân đến 30/9/2024	Trong đó		Tỷ lệ (%)	Chủ đầu tư
			Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
33	Xây dựng mới các Trạm và Chốt Kiểm lâm (Trạm Kiểm lâm Thượng Hóa, Trạm Kiểm lâm Khe Gát, Chốt Kiểm lâm Cây Ngá, Chốt Kiểm lâm 39, Chốt Kiểm lâm và Điểm dừng chân Trạ Ang)	3.757	3.250	507	1.007	500	507	26.8	BQL Vườn QG Phong Nha - Kẻ Bàng
34	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm và các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Minh Hóa	3.183	1.980	1.203	896		896	28.1	Trung tâm Y tế huyện Minh Hóa
35	Cải tạo, nâng cấp trung tâm và các trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện Minh Hóa	3.182	1.202	1.980	896		896	28.2	Trung tâm y tế huyện Minh Hoá
B	Nguồn ngân sách Trung ương	287.636	204.762	82.874	40.368	24.801	15.567	14.0	
1	Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực Khu kinh tế Hòn La	2.500	2.500					0.0	BQL Khu Kinh tế
2	Dự án Kè biển Hải Thành - Quang Phú (giai đoạn 2)	25.067		25.067	359		359	1.4	UBND thành phố Đồng Hới
3	Xây dựng nâng cấp các tuyến đường giao thông và hệ thống hạ tầng khu vực trung tâm TP Đồng hới	22.437		22.437	683		683	3.0	UBND thành phố Đồng Hới
4	Dự án thành phần 4: Đầu tư nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới thuộc Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo 06 Bệnh viện đa khoa, Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Quảng Bình	13.499	11.750	1749	1222		1222	9.1	Bệnh viện Đa khoa TP Đồng Hới
5	Đường cứu hộ, cứu nạn xã Trường Xuân đi xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh (GD1)	51.749	51.749		4.791	4.791		9.3	UBND huyện Quảng Ninh
6	Sửa chữa, nâng cấp hồ Điều Gà và hồ Long Đại (hồ Trờm), huyện Quảng Ninh thuộc Dự án Sửa chữa nâng cấp các hồ đập xung yếu tỉnh Quảng Bình	7.055	7.055		679	679		9.6	UBND huyện Quảng Ninh

TT	Danh mục dự án	Tổng số KH vốn 2024 được giao	Trong đó		Giải ngân đến 30/9/2024	Trong đó		Tỷ lệ (%)	Chủ đầu tư
			Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		Kế hoạch 2024	Kế hoạch vốn kéo dài		
1		3	4	5	6	7	8	9	10
7	Sửa chữa hồ nước Sốt và hồ Khe Mái huyện Quảng Trạch thuộc Dự án SC NC các hồ, đập xung yếu tỉnh Quảng Bình	2.036	2.036		207	207		10.2	UBND huyện Quảng Trạch
8	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống đê, đập Hới Trường, thị xã Ba Đồn thuộc dự án Sửa chữa, nâng cấp các hồ, đập xung yếu tỉnh Quảng Bình	2.900	2.900		300	300		10.3	UBND thị xã Ba Đồn
9	Sửa chữa hồ nước Sốt và hồ Khe Mái huyện Quảng Trạch thuộc Dự án SC NC các hồ, đập xung yếu tỉnh Quảng Bình	11.000	11.000		1.583	1.583		14.4	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi
10	Xây dựng hạ tầng kết nối giao thông từ trung tâm huyện Quảng Trạch đến Quốc lộ 12A	80.108	63.322	16.786	14.020	4.131	9.889	17.5	UBND huyện Quảng Trạch
11	Dự án thành phần 2 - Đầu tư nâng cấp, cải tạo Bệnh viện Đa khoa huyện Tuyên Hóa thuộc Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo 06 Bệnh viện đa khoa, Trung tâm Y tế huyện, tỉnh Quảng Bình	17.218	17.100	118	3520	3520		20.4	Bệnh viện Đa khoa huyện Tuyên Hóa
12	Khu lưu niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp (GD1)	16.717		16.717	3.414		3.414	20.4	UBND huyện Lệ Thủy
13	Đường và cầu vượt đường sắt trung tâm thành phố Đồng Hới	7.200	7.200		1.650	1650		22.9	Sở Giao thông vận tải
14	Hạ tầng các tuyến nối từ quốc lộ 12A phường Quảng Phong đi phường Quảng Long và kế nối đường đi trung tâm huyện Quảng Trạch (GD 1)	26.600	26.600		7.495	7.495		28.2	UBND thị xã Ba Đồn
15	Hạ tầng tuyến đường từ cầu Quảng Hai kết nối các tuyến đường trục chính qua các xã vùng nam, thị xã Ba Đồn (Giai đoạn 1)	1.550	1.550		445	445		28.7	UBND thị xã Ba Đồn